ĐÀI KTTV KHU VỰC BẮC TRUNG BỘ
ĐÀI KTTV TỈNH THANH HÓA

Số: DIEM-107/15h30/THOA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Thanh Hóa, Ngày 16 tháng 04 năm 2024

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT ĐIỂM ĐẾN 10 NGÀY TẠI THANH HÓA

(Từ đêm 16/04/2024 đến ngày 26/04/2024)

1. Diễn biến các hình thế thời tiết chính ảnh hưởng đến khu vực trong 10 ngày tới

Chịu ảnh hưởng rãnh áp thấp có trục ở khoảng 24-27 độ vĩ Bắc nối với vùng áp thấp nóng phía Tây có xu hướng phát triển và mở rộng dần về phía Đông Nam. Khoảng từ ngày 20-21/4 và từ ngày 23-24/4 bị nén và làm đầy dần lên bởi áp cao lục địa ở phía Bắc.
' Khả năng tác động đến môi trường, các hoạt động kinh tế xã hội:*
'- Nắng nóng có khả năng ảnh hưởng tới sức khỏe người dân và làm tăng nguy cơ xảy ra cháy nổ và hỏa hoạn
- Mưa dông kèm theo các hiện tượng lốc, sét, mưa đá và gió giật mạnh có thể gây ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp, làm gãy đổ cây cối, hư hại nhà cửa, các công trình giao thông, cơ sở hạ tầng.

2. Dự báo, cảnh báo thời tiết điểm

Thành phố Thị xã	Đêm 16/04/2024							Ngày 17/04/2024							18/04/2024						19/04/2024					
	Tmin	R	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	Đ.ẩm	T.tiết	Tmax	R	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	Đ.ẩm	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	T.tiết
Thanh Hoá	26	0	0	SE	1	91		33	0	0	SE	2	73		26	35	0	SE	3		26	36	0	SE	3	
Yên Định	26	0	0	E	1	91		33	0	0	E	1	78		26	35	0	E	2		26	36	0	E	2	
Quan Hóa	25	5	50	E	1	92		37	0	0	E	1	78		25	38	0	E	2		25	39	0	E	2	
Như Thanh	25	0	0	SE	1	91		34	0	0	SE	2	73		25	36	0	SE	2		25	37	0	SE	2	
Tĩnh Gia	26	0	0	SE	1	91		33	0	0	SE	1	73		26	35	0	SE	2		26	36	0	SE	2	
Tho Xuân	25	0	0	SE	1	92		35	0	0	SE	1	78		25	36	0	SE	3		25	37	0	SE	3	
TP. Sầm Sơn	26	0	0	SE	1	92		31	0	0	SE	1	73		26	33	0	SE	2		26	35	0	SE	2	
Nga Sơn	26	0	0	SE	1	92		32	0	0	SE	1	78		26	33	0	SE	2		26	35	0	SE	2	
Thiệu Hóa	26	0	0	SE	1	92		33	0	0	SE	1	73		26	35	0	SE	3		26	36	0	SE	3	

Đông Sơn	26	0	0	SE	1	92		33	0	0	SE	1	73		26	35	0	SE	3		26	36	0	SE	3	
Quảng Xương	26	0	0	SE	2	90		33	0	0	SE	2	73		26	35	0	SE	2		26	36	0	SE	2	
TX.Bỉm Sơn	26	0	0	SE	1	90		33	0	0	SE	1	78		26	35	0	SE	2		26	36	0	SE	2	
Hà Trung	26	0	0	SE	1	90		33	0	0	SE	1	78		26	35	0	SE	2		26	36	0	SE	2	
Vĩnh Lộc	26	0	0	E	2	91		33	0	0	E	2	78		26	35	0	E	3		26	36	0	E	3	
Quan Sơn	25	5	50	E	1	92		37	0	0	E	1	78		25	38	0	E	3		25	39	0	E	3	
Mường Lát	25	5	50	E	1	92		37	0	0	E	1	78		25	38	0	E	2		25	39	0	E	2	
Bá Thước	25	5	50	E	1	92		36	0	0	E	1	78		25	37	0	E	2		25	38	0	E	2	
Lang Chánh	25	5	50	E	1	92		36	0	0	SE	1	78		25	36	0	SE	3		25	37	0	SE	3	
Như Xuân	25	0	0	SE	1	90		35	0	0	SE	2	73		25	36	0	SE	3		25	37	0	SE	3	
Thường Xuân	5	50	E	1	92	2503		35	0	0	SE	2	73		25	36	0	SE	3		25	37	0	SE	3	
Nông Cống	26	0	0	SE	2	90		33	0	0	SE	2	73		26	35	0	SE	3		26	36	0	SE	3	
Triệu Sơn	25	0	0	SE	1	90		34	0	0	SE	2	73		25	35	0	SE	3		25	36	0	SE	3	
Ngọc Lạc	25	0	0	E	1	92		34	0	0	E	1	78		25	36	0	E	2		25	37	0	E	2	
Thạch Thành	25	0	0	E	2	90		34	0	0	E	2	78		25	36	0	E	3		25	37	0	E	3	
Cẩm Thủy	25	0	0	E	2	90		34	0	0	E	2	78		25	36	0	E	3		25	37	0	E	3	
Hoằng Hóa	26	0	0	E	2	90		33	0	0	E	1	73		26	35	0	E	2		26	36	0	E	2	
Hậu Lộc	26	0	0	E	2	90		33	0	0	E	1	73		26	35	0	E	2		26	36	0	E	2	

Thành phố Thị xã	20/04/2024				21/04/2024				22/04/2024				23/04/2024				24/04/2024				25/04/2024				26/04/2024				∑ Mưa
	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	
Thanh Hoá	26	36	0		25	34	0		25	34	0		26	35	0		25	31	0		25	32	0		26	33	0		0
Yên Định	26	36	0		25	34	0		25	34	50		26	35	0		25	31	50		25	32	0		26	33	0		5
Quan Hóa	25	39	0		24	37	50		24	37	50		25	38	0		24	34	50		24	35	50		25	36	50		15
Như Thanh	25	37	0		24	35	50		24	35	50		25	36	0		24	32	50		24	33	50		25	34	0		10
Tĩnh Gia	26	36	0		25	34	0		25	34	0		26	35	0		25	31	50		25	32	0		26	33	0		5
Tho Xuân	25	37	0		24	35	50		24	35	0		25	36	0		24	32	50		24	33	50		25	34	50		10
Sầm Sơn	26	35	0		25	33	0		25	33	0		26	34	0		25	30	0		25	31	0		26	32	0		0
Nga Sơn	26	35	0		25	33	0		25	33	0		26	34	0		25	30	50		25	31	0		26	32	0		5
Thiệu Hóa	26	36	0		25	34	0		25	34	0		26	35	0		25	31	0		25	32	0		26	33	0		0
Đông Sơn	26	36	0		25	34	0		25	34	0		26	35	0		25	31	50		25	32	0		26	33	0		5
Quảng Xương	26	36	0		25	34	0		25	34	0		26	35	0		25	31	0		25	32	0		26	33	0		0
TX.Bỉm Sơn	26	36	0		25	34	0		25	34	0		26	35	0		25	31	50		25	32	0		26	33	0		5
Hà Trung	26	36	0		25	34	0		25	34	0		26	35	0		25	31	0		25	32	0		26	33	0		5
Vĩnh Lộc	26	36	0		25	34	50		25	34	0		26	35	0		25	31	50		25	32	50		26	33	0		8
Quan Sơn	25	39	0		24	37	50		24	37	50		25	38	0		24	34	50		24	35	50		25	36	50		12
Mường Lát	25	39	0		24	37	50		24	37	50		25	38	0		24	34	50		24	35	50		25	36	50		10
Bá Thước	25	38	0		24	36	50		24	36	50		25	37	0		24	33	50		24	34	0		25	35	50		10

Lang Chánh	25	37	0		24	35	50		24	35	50		25	36	0		24	32	50		24	33	50		25	34	50		12
Như Xuân	25	37	0		24	35	0		24	35	0		25	36	0		24	32	50		24	33	0		25	34	0		10
Thường Xuân	25	37	0		24	35	50		24	35	50		25	36	0		24	32	50		24	33	50		25	34	50		10
Nông Cống	26	36	0		25	34	0		25	34	0		26	35	0		25	31	0		25	32	50		26	33	0		5
Triệu Sơn	25	36	0		24	34	0		24	34	0		25	35	0		24	31	50		24	32	0		25	33	50		6
Ngọc Lạc	25	37	0		24	35	50		24	35	50		25	36	0		24	32	50		24	33	0		25	34	50		7
Thạch Thành	25	37	0		24	35	0		24	35	0		25	36	0		24	32	50		24	33	0		25	34	50		7
Cẩm Thủy	25	37	0		24	35	0		24	35	0		25	36	0		24	32	50		24	33	50		25	34	50		7
Hoằng Hóa	26	36	0		25	34	0		25	34	0		26	35	0		25	31	0		25	32	0		26	33	0		0
Hậu Lộc	26	36	0		25	34	0		25	34	0		26	35	0		25	31	0		25	32	0		26	33	0		0

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 15h30 ngày 17/04/2024

Tin phát lúc: 15h30 ngày 16/04/2024

Dự báo viên: Lữ Thị Thu Trang

GIÁM ĐỐC

ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN TỈNH THANH HÓA

Nguyễn Văn Minh

Nơi nhận:
- Văn phòng tỉnh ủy tỉnh Thanh Hóa
- Văn phòng UBND tỉnh Thanh Hóa
- Văn phòng thường trực BCH PCTT &TKCN tỉnh Thanh Hóa
- Đài PT&TH tỉnh Thanh Hóa
- Vụ QLDBKTTV
- Lãnh đạo và phòng DBKTTV, Đài KTTV KV Bắc Trung Bộ (để BC)
- Lãnh đạo Đài KTTV tỉnh Thanh Hóa (để BC)
- 27 huyện, thị, thành phố trong tỉnh Thanh Hóa
- Lưu tổ DBKT